

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ A.I-SOFT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ A.I-SOFT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: A.I-SOFT TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108967674

3. Ngày thành lập: 30/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 31, ngõ 285 Đội Cấn, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913579683

Fax:

Email: quocdung.ngo@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất chip điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông (Trừ thiết bị thu phát sóng)	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
6.	Sản xuất đồng hồ	2652
7.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
8.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
9.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
10.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
11.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
12.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
13.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
14.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
15.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
16.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) (Trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
17.	Sản xuất nhạc cụ	3220

18.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
19.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị	3290
20.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
23.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Xuất bản phần mềm	5820
30.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet; Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu	6190
31.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
34.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động dịch cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
35.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	6399
36.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
37.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
38.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
39.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website, thiết kế đồ họa	7410

40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
41.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
42.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
43.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
44.	Doanh nghiệp cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VIỆT DŨNG	Số 12, Ngõ 150 Đường Ngô Gia Tự, Phường Thanh Bình, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	184516911	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

2	NGUYỄN PHAN NGỌC HÂN	Xóm1, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	017369898
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000	
3	TRẦN THỊ KIỀU OANH	Xóm 1, Xã Hưng Thịnh, Huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	45,000	186904019
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	90.000	900.000.000	45,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ QUỐC DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083019902

Ngày cấp: 14/10/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1/2 P406 TT 435A Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 1/2 P406 TT 435A Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội